

KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP

QUYỂN 8

Phẩm 5: BỒ-TÁT HẢI TUỆ (Phần 1)

Bấy giờ, Thế Tôn và đại chúng vẫn ở nơi cõi báu giữa hai cõi Dục, Sắc ấy. Lúc đó, tam thiên đại thiên thế giới đều bị ngập nước, nhưng trong khi tai nạn nước xảy ra, xóm làng, thành ấp, núi rừng, nhà cửa, cây cối tất cả không bị tổn hại. Đại chúng lại thấy tất cả mọi nơi đều là nước. Trong nước lại có vô số hoa Phân-đà-lợi, thân bằng lưu ly xanh, cánh sen bằng vàng ròng, đài sen là báu công đức, tua là báu Đế Thích, xung quanh có vô số hoa, chiếm khoảng mười dặm trong cõi báu ấy, cao bằng một cây Đa-la. Khi ấy, đại chúng đều thấy mình ngồi trên hoa ấy. Hoa ấy lại phóng ánh sáng lớn chiếu sáng vô lượng cõi nước ở mười phương. Đại chúng vui mừng vì biết sắp được nghe pháp vi diệu. Lúc này, Bồ-tát Di-lặc rời chỗ ngồi, đến lạy Phật, đi quanh ba vòng, quỳ trên đài sen chấp tay bạch Phật:

–Thế Tôn! Vì sao tam thiên đại thiên thế giới chìm trong biển nước và trong đó lại có vô số hoa Phân-đà-lợi sáng soi mười phương cõi?

Phật nói:

–Di-lặc! Cách đây vô số cõi nước bằng số bụi trong tam thiên đại thiên thế giới, về phía dưới có cõi nước tên Bảo trang nghiêm. Nơi ấy có Phật tên Hải Trí Thần Thông là Đấng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, ThiệThệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Ở đó có Bồ-tát tên Hải Tuệ. Bồ-tát định đến đây. Bồ-tát và vô số Bồ-tát bạn đều đoạn tưởng về số lượng. Họ muốn đến đây để nghe kinh này.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Thế Tôn! Cõi đó cách chúng ta quá xa, Bồ-tát Hải Tuệ ở đấy có nghe được lời Phật không?

Phật nói:

–Xá-lợi-phất! Như ông đang ở đây, đang nghe pháp. Bồ-tát Hải

Tuệ cũng như thế. Các ông đều thấy ta, Bồ-tát Hải Tuệ cũng thấy ta.

–Thế Tôn! Bồ-tát ở cách đây quá xa như thế mà có thể thấy, nghe không trở ngại. Bồ-tát đã đạt thần thông thật không thể nghĩ bàn.

Thế Tôn! Ai nghe việc không thể nghĩ bàn này mà không phát tâm Bồ-đề vô thượng, trừ kẻ thấp kém, ngu tối.

Lúc ấy, Bồ-tát Hải Tuệ chứng đắc trọn vẹn sức thần thông không lường, trong tích tắc mắt hút ở cõi kia, bất chợt hiện ở cõi báu này. Bồ-tát nhập Tam-muội, khiến đại chúng ở đây đều trông thấy: Dân chúng, xóm làng, thành ấp, nhà cửa, cung điện, rừng núi, cây cỏ, chim, thú của cõi ấy, đều thấy Đức Phật nơi cõi đó thuyết giảng cho đại chúng. Hiện sự việc ấy xong, Bồ-tát thanh thân xuất định, đến chỗ Phật Thích-ca, lạy Phật, đi quanh ba vòng, rải vô số hoa, trỗi nhạc cúng dường Phật, thưa:

–Đức Như Lai Hải Trí Thân Thông ở cõi nước phương dưới gửi lời thăm hỏi Đức Thế Tôn và đại chúng. Thưa xong, Bồ-tát lui ra ngồi trên tòa sen báu bên cạnh.

Khi ấy, Phạm vương Tu Bi nghĩ: “Vì sao lại có nước ngập cả tam thiên đại thiên thế giới nhưng không phải là thủy tai. Ta nên đến hỏi Đức Thế Tôn.” Thế rồi, cùng sáu vạn tám ngàn Phạm thiên, Phạm thiên Tu Bi đến chỗ Phật, lạy Phật, đi quanh bên phải ba vòng, quỳ gối chấp tay bạch Phật:

–Thế Tôn! Vì sao hoa sen báu đầy cả tam thiên đại thiên thế giới, vô số Bồ-tát tuần tự an tọa trên hoa sen, nước ngập cả tam thiên đại thiên thế giới?

Phật nói:

–Thiện nam! Đó là do sức thần thông của Đại Bồ-tát Hải Tuệ.

Phạm thiên thưa:

–Thế Tôn! Kinh Đại Tập mà Như Lai nêu giảng chưa hết sao?

Phật nói:

–Phạm thiên! Như Lai thành tựu nhạo thuyết vô ngại không bao giờ cùng tận.

Phạm thiên! Phật và vô lượng chúng Bồ-tát quán sát pháp giới, bàn luận về pháp giới, diễn pháp vi diệu đều không cùng tận.

Phạm thiên thưa:

–Thế Tôn! Bồ-tát Hải Tuệ mà Như Lai vừa nói là ai vậy?

Phật nói:

–Phạm thiên! Ông không thấy người an tọa nơi tòa sen báu rộng mười do-tuần, được vô số Bồ-tát cung kính ngợi khen sao? Sắc thân người đó sáng rực, trừ Như Lai, không ai sánh kịp.

Thấy Bồ-tát, Phạm thiên cung kính, cúi lạy thưa:

–Ai thấy được bậc Đại sĩ như vậy sẽ được lợi ích lớn. Con nay gặp Bồ-tát cũng sẽ như thế.

Phạm thiên lại hỏi Phật:

–Thế Tôn! Chánh pháp đó tồn tại bao lâu?

Phật nói:

–Thiện nam! Chánh pháp đó tồn tại bằng tuổi thọ của Như Lai. Sau khi Như Lai Niết-bàn, các Bồ-tát cũng hộ trì chánh pháp. Vì sao? Vì kinh này là pháp ấn của chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai.

Bấy giờ, Bồ-tát Hải Tuệ bay lên hư không cao bằng bảy cây Đa-la, thị hiện sức trí tuệ để đại chúng khởi lòng tin, làm trang nghiêm kinh này. Bồ-tát nói kệ:

*Cách vô số cõi ở phương dưới
Có Đức Phật Hải Trí Thần Thông
Luôn giảng chánh pháp cho chúng sinh
Tôi nghe, thọ trì, giảng cho người.
Nay tôi đến đây, trong đại chúng
Cúng dường, cung kính Đức Mười Lược
Các Bồ-tát bạn cùng đến đây
Diệt trừ tâm nghi trong chánh pháp.
Nay con kính lễ Đấng Tối Thắng
Như pháp thực hành pháp cúng dường
Mong để trang nghiêm pháp Bồ-đề
Chỉ dạy chúng sinh đạo Vô thượng.
Quán sát các sắc không có tướng
Đoạn trừ ba thọ khổ vui xả
Không có hình tướng, chẳng dòng tộc
Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.
Không tham chấp ngã và ngã sở
Siêng năng tu tập pháp trung đạo
Quán tất cả pháp tựa hư không
Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.*

Không còn tham chấp các cảnh giới
Lại còn tịch tĩnh các nội nhập
Không hề tham đắm các pháp giới
Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.
Nếu ai thấy được Pháp thân Phật
Dừng chờ đại pháp không gì hơn
Biết tất cả pháp đều huyễn hóa
Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.
Nếu thấy không cho, không nhận lấy
Không có tạo tác, không lãnh thọ
Nào đâu chánh kiến và tà kiến
Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.
Không an trụ trong pháp Bồ-đề
Cũng chẳng sống trong cõi sinh tử
Đoạn trừ tất cả các phiền não
Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.
Nếu ai chuyên tâm tu pháp lành
Thanh tịnh ba nghiệp thân, khẩu, ý
Lại còn điều phục tất cả căn
Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.
Nhẫn biết các pháp không có ngã
Không thành Bồ-đề, bỏ chúng sinh
Vì pháp Bồ-đề giữ tịnh giới
Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.
Nếu quán các pháp tựa sóng nắng
Chúng sinh bình đẳng như hư không
Thanh tịnh tâm mình không vọng tưởng
Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.
Vì mọi quần mê chịu khổ não
Tu pháp nhẫn nhục đạt Bồ-đề
Quán tất cả pháp trắng dưới nước
Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.
Không có chúng sinh, mạng, sĩ phu
Tu pháp Bồ-đề vì chúng sinh
Quán pháp diệt tận tường tâm niệm

Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.
 Chịu khổ địa ngục tâm không thoái
 Luôn luôn siêng năng tu học đạo
 Không hề kinh sợ nghe pháp không
 Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.
 Tất cả cảnh giới không chướng ngại
 Như đưa cánh tay trong hư không
 Quán tướng ba đời đều bình đẳng
 Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.
 Quân ma không biết rõ tâm tánh
 Người này thành tựu đại thần thông
 Diễn giảng nghĩa pháp không cùng tận
 Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.
 Nghe được tất cả lời Phật dạy
 Nghe rồi thọ trì, giảng cho người
 Không thấy tướng khác của Tam bảo
 Người này kính lễ Đấng Tối Tôn.
 Như Lai trọn vẹn sáu pháp độ
 Không có đến đi tựa hư không
 Biết rõ tất cả cõi chúng sinh
 Con nay kính lễ Đấng Tối Tôn.
 Như Lai thành tựu công đức lớn
 Không hề khởi tâm mạn, ngã mạn
 Con xin kính lễ Đấng Vô Thượng
 Thân Phật thế gian không thể có.
 Hào quang Như Lai hơn tất cả
 Âm thanh vi diệu không ai sánh
 Tất cả chúng sinh không thấy đỉnh
 Con xin kính lễ Đấng Tối Tôn.
 Như Lai hiểu rõ tâm chúng sinh
 Tùy thuận căn tánh giảng diễn pháp
 Biết cách đối trị mọi phiền não
 Con xin kính lễ Đấng Tối Tôn.

Nói kệ khen Phật xong, Bồ-tát Hải Tuệ từ hư không bay xuống, bạch Phật:

–Thế Tôn! Con xin hỏi vài ý kinh, ngưỡng mong Như Lai chấp

nhận cho.

Phật nói:

–Lành thay, lành thay! Thiện nam! Tùy ý hỏi, Như Lai sẽ giải rõ.

Bồ-tát Hải Tuệ thưa:

–Thế Tôn! Con từng nghe có Tam-muội Tịnh ấn, Bồ-tát thành tựu Tam-muội này sẽ đạt Bồ-đề vô thượng. Xin Như Lai nói về Tam-muội đó để các Bồ-tát đều nghe biết và tu hành để thành tựu đạo quả Bồ-đề vô thượng.

Phật nói:

–Thiện nam! Hãy lắng nghe Như Lai giảng rõ.

Thiện nam! Như viên ngọc sáng, sau khi thợ ngọc mài dũa, trở thành viên ngọc vô giá.

Thiện nam! Khi Bồ-tát phát tâm Bồ-đề, tu tập pháp lành, nghe nhiều, suy xét, quán sát pháp giới, thanh tịnh tâm ban đầu. Sơ tâm đã tịnh, được Phật, Bồ-tát hộ niệm, sẽ đạt được Tam-muội Tịnh ấn.

Thiện nam! Viên châu sáng kia không có chín loại báu: Tánh vàng, tánh bạc, tánh lưu ly, tánh pha lê, tánh mã não, tánh liên hoa, tánh xà cừ, tánh công đức báu, tánh san hô. Vì vậy viên châu ấy có giá trị vô lượng, đó là thọ dụng của Chuyển luân thánh vương. Ánh sáng của viên châu này không ánh sáng nào sánh kịp.

Thiện nam! Đại Bồ-tát phát tâm Bồ-đề cũng thế, trừ chín tánh, đạt Tam-muội Tịnh ấn. Chín pháp đó là: Tánh Phàm phu, tánh Tín hành, tánh Pháp hành, tánh Nhẫn, tánh Tu-đà-hoàn, tánh Tư-đà-hàm, tánh A-na-hàm, tánh A-la-hán, tánh Bích-chi-phật. Trừ chín tánh này đạt chứng tánh Phật, chứng Tam-muội Tịnh ấn. Vì sự thanh tịnh nên hơn tất cả Thanh văn, Duyên giác, đem ánh sáng đến cho tất cả chúng sinh.

Thiện nam! Viên châu sáng báu kia không gì xuyên qua nên được gọi là Vô hà thử.

Thiện nam! Tam-muội Tịnh ấn cũng thế.

Thiện nam! Thế nào là Tam-muội Tịnh ấn? Tu tập ba giới, đủ mười pháp lành; tu hạnh Từ bi, thương yêu chúng sinh, ủng hộ tạo dựng sự nghiệp cho người, thương yêu tất cả, tu Xả ý tịnh, độ chúng sinh bằng bốn Nhiếp pháp, bảo vệ tất cả, chuyên tu sáu niệm, điều phục các căn, ít muốn, biết đủ, không đoạn giống Thánh, trừ tranh chấp, diệt kiêu mạn, cung kính cúng dường Sư trưởng, Hòa thượng, bậc Kỳ đức,

không khinh người, cầu pháp, hộ pháp, trừ pháp ác, tin Phật, Pháp, Tăng, luôn nghĩ đến pháp lành, không tự khen mình, thường ca tụng đức của người, biết ân, đền ân, thanh tịnh oai nghi, đủ pháp nhẫn, cầu Xa-ma-tha, tu Đà-la-ni, tâm bình đẳng như đất, nước, lửa, gió, không, thích xuất gia, tu tập tịch tĩnh, giữ giới, siêng năng, gần bạn lành, thanh tịnh các căn, mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, tâm không trở ngại, quán bất tịnh để trừ kết sử tham, tu tập tâm Từ trừ oán thân, tu mười hai nhân duyên để diệt vô minh, xa lìa tất cả pháp chướng ngại, ban bố không tiếc, thành tựu trọn vẹn sáu pháp Ba-la-mật, không cầu các thừa khác, trong ngoài thanh tịnh, quán lỗi sinh tử, không thoái tâm Bồ-đề, dạy chúng sinh tu học Đại thừa.

Thiện nam! Bồ-tát thành tựu tất cả các pháp đó, phát tâm Bồ-đề vô thượng, được gọi là châu báu.

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Nếu ai tu tập tâm đại Từ
Thành tựu trọn vẹn mười pháp lành
Nhất định sẽ được gặp Di-lặc
Vì thế tâm Bồ-đề khó lường.
Tu tập đại Bi vì chúng sinh
Chỉ dạy chúng sinh pháp Đại thừa
Đoạn trừ phiền não tu tâm Xả
Vì thế tâm Bồ-đề khó lường.
Tu tập đầy đủ niệm, trí tuệ
Khéo léo điều phục tâm của mình
Thực hành ít muốn, luôn biết đủ
Vì thế tâm Bồ-đề khó lường.
Xa lìa tất cả các pháp ác
Tùy thuận chỉ dạy mọi quần mê
Tăng trưởng hết thảy các pháp lành
Vì thế tâm Bồ-đề tối thắng.
Cung kính cúng dường Thầy, Hòa thượng
Nuôi lớn hạt giống của Phật thánh
Đoạn trừ tất cả tâm kiêu mạn
Vì thế tâm Bồ-đề tối thắng.
Tâm tánh thẳng ngay không khi dối
Thích tu tịch tĩnh độ chúng sinh
Không tâm kiêu mạn, không khinh người*

Vì thế tâm Bồ-đề tối thắng.
Hộ trì chánh pháp, nghe, giảng dạy
Hóa độ chúng sinh trừ phiền não
Chí tâm chuyên niệm thừa vô thượng
Vì thế tâm Bồ-đề tối thắng.
Cúng dường Tam bảo tin bốn Đế
Đoạn trừ pháp ác tu pháp lành
Không hề sân giận các chúng sinh
Vì thế tâm Bồ-đề tối thắng.
Luôn tự hổ thẹn vì phiền não
Thành kính hướng về sám hối Phật
Tu tập pháp lành điều phục căn
Vì thế tâm Bồ-đề tối thắng.
Tịnh thân, khẩu, ý biết nghiệp quả
Biết ân, nhớ ân và đền ân
Hiếu mười hai duyên, tịnh oai nghi
Vì thế tâm Bồ-đề tối thắng.
Đủ Xa-ma-tha, tu trí tuệ
Trọn vẹn giới đức, thích Bồ-đề
Chịu mọi khổ đau tâm không động
Vì thế tâm Bồ-đề tối thắng.
Tâm tánh bình đẳng như bốn đại
Quán sát chúng sinh tựa hư không
Thường thích xuất gia, Tu-bồ-đề
Vì thế tâm Bồ-đề tối thắng.
Trừ diệt tham dục tịnh thân tâm
Tu hành pháp hạnh, quán bốn Đế
Nói lời chân thật, pháp, có nghĩa
Vì thế tâm Bồ-đề tối thắng.
Tùy thuận an trụ trong chánh pháp
Siêng năng tu tập trừ nghiệp ma
Thực hành các pháp, không lười biếng
Vì thế tâm Bồ-đề tối thắng.
Gần gũi bạn lành Phật, Bồ-tát
Đưa chúng sinh qua biển sinh tử

Thanh tịnh tất cả sáu cảnh giới
 Vì thế tâm Bồ-đề hơn hết.
 Lánh xa chướng ngại trừ năm cái
 Các căn thanh tịnh, không kiêu mạn
 Đối trị tham dục, sân và si
 Vì thế tâm Bồ-đề vô thượng.
 Khéo léo tư duy đủ tâm niệm
 Tu pháp trợ đạo đạt thân thông
 Không sợ sinh tử, thích Niết-bàn
 Vì thế tâm Bồ-đề hơn hết.
 Thuyết giảng giáo pháp không mong đợi
 Không hề tham tiếc pháp đã học
 Tu tập pháp lành không cầu quả
 Vì thế tâm Bồ-đề vô thượng.
 Không độ chúng sinh bằng thừa khác
 Chúng sinh vui nghe và thọ lạc
 Tâm tánh rộng lớn không phân biệt
 Vì thế tâm Bồ-đề hơn hết.
 Trong ngoài thanh tịnh không lỗi lầm
 Không sợ sinh tử Tu-bồ-đề
 Khi tu chánh đạo không hối hận
 Vì thế tâm Bồ-đề hơn hết.
 Biết cõi chúng sinh tịnh cõi nước
 Trang nghiêm Bồ-đề không vì mình
 Chỉ đạo chân chánh cho kẻ mê
 Vì thế tâm Bồ-đề hơn hết.
 Khéo biết thật tánh của pháp giới
 Trí không phân biệt, không thể nói
 Trừ hết lo sợ của chúng sinh
 Vì thế tâm Bồ-đề vô thượng.
 Nếu hành đầy đủ các pháp ấy
 Có thể phát tâm Bồ-đề tịnh
 Không bị nhiễm ô pháp thế gian
 Nghiệp ma phiền não cũng như thế.
 Nếu ai phát khởi tâm Bồ-đề
 Vượt trên tất cả các thừa pháp

Thanh tịnh thân tâm cho chúng sinh

Thường vì diễn giảng đạo Vô thượng.

Thiện nam! Thế nào là áo giáp tâm Bồ-đề không thể hư hoại? Áo giáp là đại Bi, duyên với tất cả chúng sinh, nuôi lớn giống Tam bảo, trang nghiêm căn lành vì pháp Phật, đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, làm nghiêm tịnh cõi nước, không tiếc thân mạng hộ trì chánh pháp.

Thiện nam! Nếu bị chúng sinh xấu ác não hại thì nên nhẫn nhịn, cũng không bỏ chúng sinh, không hối hận, buồn khổ, siêng năng tu tập để điều phục muôn loài, dù bị mắng nhiếc, đánh đập vẫn thản nhiên, không báo oán, nên nghĩ: Đại thừa nghịch thế gian. Vì sao? Vì tất cả chúng sinh xuôi theo dòng sinh tử, Đại thừa ngược dòng sinh tử. Tất cả chúng sinh tranh chấp nhau, đại thừa diệt tranh chấp. Chúng sinh đầy dẫy sân hận, Đại thừa diệt sân hận; chúng sinh hư dối, pháp Đại thừa chân thật không hư. Trong cõi nước nơi mười phương, nếu có chúng sinh cầm dao gậy đuổi theo Bồ-tát, nói: Người nào phát tâm Bồ-đề ta chẻ nát người ấy ra, nghe thế Bồ-tát vẫn không thoái chuyển tâm Bồ-đề, cũng không bỏ Từ, Bi, Hỷ, Xả, Bố thí, Giữ giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, trí tuệ. Vì sao? Vì Bồ-tát nghĩ: Trải qua vô lượng, vô số kiếp ta thọ thân địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, người trời, làm việc ác không lợi mình lợi người, dù cho kẻ ác đánh đập, chẻ thân ta trong vô số kiếp ta vẫn không bỏ tâm Bồ-đề và chúng sinh. Vì sao? Nếu ta không chịu được cái khổ ấy làm sao chịu được khổ địa ngục. Khi làm lành, có nhiều kẻ ác gây chướng ngại, nếu ta không nhẫn nhục làm sao làm điều lành. Chúng sinh đem điều ác đến cho ta, ta sẽ đem pháp lành cho chúng. Chúng sinh cho ta dao gậy, mắng nhiếc mạ nhục, ta bố thí pháp nhẫn vô thượng. Đại Bồ-tát nếu quán sát được như vậy thì không bao lâu sẽ đạt Bồ-đề vô thượng. Quán như thế Bồ-tát mới có thể nhẫn nơi ba sự bó buộc (thân, khẩu, ý). Thế nào là sự bó buộc của thân? Nếu khi thân Bồ-tát bị chặt, Bồ-tát nương chánh pháp, tùy thuận kẻ ác, hành trọn vẹn sáu pháp Ba-la-mật. Vì sao thân Bồ-tát bị chặt lại đạt sáu pháp Ba-la-mật? Vì khi thân thể bị chặt, Bồ-tát không tiếc thân mạng và lúc đó Bồ-tát đủ Bố thí ba-la-mật. Tu tập tâm Từ với kẻ ác là thành tựu Trì giới ba-la-mật. Vì không giận, không mắng, không báo thù là thành tựu Nhẫn ba-la-mật. Vì chúng sinh, siêng năng tu tập, không bỏ tâm Bồ-đề là hành trọn vẹn Tinh tấn ba-la-mật. Vì dù bị đánh tâm Bồ-tát không dao động, không mất chánh niệm, ý thanh tịnh là đầy đủ

Thiền ba-la-mật. Quán thân vô thường, khổ, không, vô ngã như cỏ cây gạch ngói là viên mãn Trí tuệ ba-la-mật. Đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật dù bị bó buộc vẫn không hư hoại. Đó là sự bó buộc của thân. Thế nào là sự bó buộc của khẩu? Nhẫn nhịn trước tất cả lời thô ác, mắng nhiếc, dù thật hay không vẫn chỉ tự trách mình nhiều phiền não, không oán hận kẻ ác, luôn tu tập Từ bi vì chúng sinh. Lúc Đại Bồ-tát nhẫn nhịn lời ác, thành tựu đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật. Khi bị mắng Bồ-tát lại nghĩ: Kẻ này vì đời trước tham lam keo kiệt, gần kẻ xấu, tạo tâm xấu. Ta trừ xan tham, tu tập bố thí, gần bạn lành nên ta không giận. Lúc đó Bồ-tát thành tựu Bố thí ba-la-mật. Khi bị mắng Bồ-tát tự nghĩ: Kẻ này phá giới, không tin nghiệp quả nên mắng ta. Ta giữ giới, tin nghiệp quả nên tu tập hạnh nhẫn, niệm Bồ-đề, hộ trì chánh pháp, tùy thuận chúng sinh. Lúc đó Bồ-tát hành trọn vẹn Giới ba-la-mật. Khi bị mắng Đại Bồ-tát tự nghĩ: Người này lưỡi biếng, không tu pháp lành nên mắng ta. Ta siêng năng tu tập pháp lành, trừ tâm sân, không chán ghét pháp lành, ta nên tìm cách giúp người này ngồi tòa Bồ-đề, sau đấy tu mới chứng quả Bồ-đề. Lúc đó Bồ-tát hành trọn vẹn Tinh tấn ba-la-mật. Khi bị mắng Đại Bồ-tát tự nghĩ: Người này hư dối, tán loạn, buông lung, bị phiền não cấu nhiễm. Ta trừ hết phiền não, phát tâm Bồ-đề vì chúng sinh ác đó. Nếu chúng sinh đều thanh tịnh ta làm sao phát tâm Bồ-đề. Vì thế Bồ-tát chuyên tâm niệm Bồ-đề. Lúc đó Bồ-tát thành tựu Thiền ba-la-mật. Khi bị mắng Đại Bồ-tát tự nghĩ: Người này chấp ngã, sở hữu của ngã, chúng sinh, thọ mạng, sĩ phu. Ta nương nơi pháp giới, trong pháp giới ai mắng, ai bị mắng? Ta không thấy có pháp nào là mắng là bị mắng. Lúc đó Bồ-tát thành tựu Trí tuệ ba-la-mật. Nếu Bồ-tát siêng năng tu tập năm Ba-la-mật trên sẽ thành tựu trọn vẹn Nhẫn ba-la-mật. Thế nào là sự bó buộc của ý? Không sợ quân ma làm thoái tâm Bồ-đề. Không thoái tâm Bồ-đề vì tà kiến, dị kiến, khổ địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu có người chỉ Phật tượng bảo: Người không thể phát tâm Bồ-đề. Đạo Bồ-đề thật khó đạt, chi bằng sớm tu pháp Thanh văn mau chứng Niết-bàn, hưởng an lạc. Nghe như vậy, Bồ-tát tự nghĩ: Dù đạo Bồ-đề là khó hay dễ ta vẫn không thoái tâm, nhất định ta sẽ đạt đạo, ngồi tòa Kim cang. Ngày xưa, ta đã hứa bố thí pháp cho chúng sinh, ngày nay ta chưa làm, vì sao lại khi dối? Ta nên tùy thuận tâm Phật, kham nhẫn những việc đó, không dối Phật, trời, người, đại chúng và mình.

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ:

Hướng đạo Bồ-đề tâm không hoại

Đại Từ, đại Bi cũng như vậy
Không hề đoạn dứt giống Tam bảo
Trang nghiêm mọi pháp vì Bồ-đề.
Vì mười Lục Phật, bốn Vô úy
Tám mươi vẻ đẹp, ba hai tướng
Trải vô số kiếp bố thí vật
Chịu hết tất cả khổ đau lớn.
Thành tựu công đức của Tam bảo
Thọ trì chánh pháp, dạy cho người
Đưa chúng sinh qua biển sinh tử
Vì thế cam chịu mọi khổ não.
Chúng sinh độc ác mười phương cõi
Dùng dao gậy gộc bức ép ta
Tâm không lay động thoái Bồ-đề
Thương yêu tất cả mọi quần mê.
Trải vô số kiếp chịu khổ não
Không thể tự lợi, lợi người khác
Nay ta nhẫn nhịn được lợi ích
Vô lượng công đức của chư Phật.
Vì công đức Phật thân dù nát
Tâm không bao giờ tỏ hối hận
Cũng không thoái chuyển đạo Vô thượng
Chịu mọi khổ đau vì Bồ-đề.
Đi đứng nằm ngồi niệm Chánh giác
Tâm tánh tịch tĩnh đoạn phiền não
Nếu muốn sân hận các chúng sinh
Trước nên trách mình nhiều phiền não.
Chịu mọi khổ đau ba đường ác
Vì các chúng sinh đạt Phật đạo
Không cầu diệu lạc của trời người
Vui vẻ chịu khổ vì chúng sinh.
Khổ não phải chịu ở cõi người
Không bằng một phần của địa ngục
Tuy chịu vô lượng khổ ba ác
Cũng không thoái chuyển tâm Bồ-đề.

Quán thân vô thường và vô ngã
 Tánh của bốn đại như bốn rắn
 Chuyên tâm xả bỏ thân như vậy
 Thành tựu trí tuệ đạo Vô thượng.
 Vào trong các cõi chịu khổ não
 Vì không thật quán về thân này
 Bồ-tát thật quán thân của mình
 Vì thế đoạn hẳn mọi khổ não.
 Lúc làm việc ác không gì ngại
 Tu hành pháp lành nhiều tai nạn
 Chư Phật Thế Tôn đều chứng biết
 Vì thế ta chịu mọi khổ não.
 Nay ta kham nhẫn hết tất cả
 Khổ não ba nghiệp thân, khẩu, ý
 Nhờ nhân duyên đó tâm Bồ-đề
 Kiên cố vững bền không lay động.
 Xả thân đủ sáu pháp Ba-la-mật
 Không tham tiếc thân trọn pháp thí
 Phát khởi tâm Từ với kẻ ác
 Thành tựu Trì giới ba-la-mật.
 Chặt thân nhẫn chịu không sân hận
 Nhờ thế viên mãn Nhẫn ba-la
 Khi chịu khổ não tâm không chuyển
 Vì thế đầy đủ Tỳ-lê-gia.
 Không mất tâm niệm thích tịch tĩnh
 Thành tựu trọn Thiền ba-la-mật
 Quán thân không ngã, không ngã sở
 Chứng đạt Trí tuệ ba-la-mật.
 Ta nhờ trang nghiêm các pháp ấy
 Không lâu thành tựu đạo Vô thượng
 Nếu ta không nhẫn nghiệp ác khẩu
 Làm sao đoạn trừ mọi phiền não.
 Nếu ta điều phục thân, khẩu, ý
 Có thể kham chịu tất cả khổ
 Dẹp trừ hết thấy quân ma ác
 Tâm không lay động trước luận tà.

*Nếu muốn trọn vẹn Ba-la-mật
Bốn pháp Vô úy, mười Lục Phật
Có được ngọc báu vô giá ấy
Nên cần điều phục thân, khẩu, ý.*

Thiện nam! Thế nào là phát tâm Bồ-đề? Bồ-tát đã phát tâm Bồ-đề, không khởi ngã mạn, không chấp tâm Bồ-đề, không tham ái. Không quán tâm Bồ-đề. Nhờ thế tịnh tâm, quán pháp giới sâu xa và pháp Phật. Pháp giới sâu xa là mười hai nhân duyên, đoạn hai chấp. Tánh của tất cả pháp là không ngã, quán tánh ngã tánh pháp không chủ thể, an trụ nơi Tam-muội Không, Vô tướng, Vô nguyện, biết các pháp hành không tạo tác, quán sắc như bọt, thọ như bóng, tưởng như dợn nắng, hành như cây chuối, thức như huyễn. Quán giới không tạo tác, không biến động; nhập như đui điếc, tâm không dừng, kết sử kiêu mạn không chỗ sinh, các pháp không hai, không phân biệt, một vị, một thừa, một đạo, một nguồn. Quán tất cả âm thanh không có tướng, không hợp nhau. Các pháp không thể giảng nói, hiểu rõ tướng Khổ, Tập không có ngã sở, Diệt không tăng, Đạo cứu cánh. Không chướng ngại nên quán thân niệm xứ. Biết đến đi là thọ niệm; tâm sinh diệt, nên biết pháp giới; quán giới, phi giới nên tu pháp Chánh căn; để đạt tự tại nên tu pháp Như ý; đoạn trừ phiền não đó là Tín căn; thích tịch tĩnh là tấn căn; không có niệm là niệm căn; không suy xét là định căn; dứt trừ tất cả là tuệ căn; không tùy cái khác là tín lực; không chướng ngại là tấn lực; không thoái chuyển là niệm lực; tâm tự tại là định lực; không quán thiện ác là tuệ lực; không buông lung là niệm giác phần; nhập pháp giới là giác phần trạch pháp; thực hành như pháp là giác phần tấn; đoạn pháp ác là giác phần hỷ; thân tâm tịch tĩnh là giác phần trừ; (khinh an) thật biết Tam-muội là giác phần định; không quán hai pháp là giác phần xả; xa lìa các chấp kiến là chánh kiến; trừ giác quán là chánh tư duy; biết tánh của âm thanh là chánh ngữ; không tham chấp thân, khẩu, ý là chánh nghiệp; không tâm ganh ghét là chánh mạng; không thêm bớt là chánh tinh tấn; không tham chấp thiện, bất thiện là chánh niệm; quán cảnh giới của tâm là chánh định. Tánh của thật tướng vốn tịch tĩnh, nghĩa rốt ráo là vô thường, khổ, vô ngã, giả gọi là thanh tịnh, tịch tĩnh. Điều phục tâm là thí; thân tâm thanh tịnh là giới; các pháp vô thường là nhẫn; siêng tu trí tuệ là tinh tấn; trong ngoài thanh tịnh là Tam-muội; quán chân thật là trí tuệ; biết tánh của tâm chúng sinh vốn tịnh là Từ; quán tất cả như hư không là Bi; đoạn tất cả

vui thích là Hỷ; trừ tất cả hành là Xả; tất cả các pháp vị lai tịnh, quá khứ nhiều, hiện tại vô ngã.

Thiện nam! Quán sát thật biết các pháp như thế là đeo ngọc tâm Bồ-đề. Quán sát như thế, Bồ-tát tuần tự đạt Đà-la-ni Nhất thiết pháp tự tại.

Thiện nam! Như mặt trời, mặt trăng không nghĩ là đến đi chiếu soi. Chúng sinh nhờ sức của phước đức nên trừ tăm tối, đến chỗ sáng.

Thiện nam! Đại Bồ-tát quán biết các pháp, không nghĩ: Ta nên tạo lợi ích cho tất cả chúng sinh. Quán sát như thế được gọi là đủ Thiền ba-la-mật, Trí tuệ ba-la-mật. Vì sao? Vì nhập định mới có thể quán sát như thế, loạn tâm không định là Thiền ba-la-mật; quán là Trí tuệ ba-la-mật. Như thế mới là thật quán, thấy rõ tướng của tất cả pháp. Thế nào là thấy tướng các pháp? Tướng của các pháp là không tướng. Không tướng tức không tạo tác, nghĩa không tạo tác là tướng. Nếu có thể đoạn trừ không tướng đó được gọi là tướng không tướng. Không tướng là tướng không sinh. Tướng không tướng là tướng không diệt. Không sinh không diệt là không tướng không tướng tướng. Thấy không: Sinh, diệt, tạo tác, một, hai, giận, tranh chấp, là không lay động, biết tánh pháp là tánh chân thật.

Thiện nam! Đại Bồ-tát thật biết các pháp như thế được gọi là trụ của không trụ.

Lúc giảng nói pháp này có mười hai na-do-tha chúng sinh phát tâm Bồ-đề vô thượng, một vạn sáu ngàn trời đạt pháp Nhẫn vô sinh. Khi ấy Đức Thế Tôn nói kệ:

*Phá trừ tất cả các tướng pháp
Tịch tĩnh tâm Bồ-đề vô thượng
Nếu ai quán sát được như thế
Là không tham chấp tất cả pháp.
Biết rõ pháp giới thật sâu xa
Cũng không kinh sợ pháp Niết-bàn
Chính vì nhờ nhân không sợ đó
Có thể tăng trưởng pháp Như Lai.
Tin tưởng nghiệp nhân và quả báo
Mười hai nhân duyên cũng như thế
Trừ cả hai chấp thường và đoạn
Tùy thuận căn tánh giống chánh pháp.
Không còn chấp trước thường, vô thường*

*Luôn luôn giảng thuyết pháp trung đạo
Biết tánh các pháp vốn là không
Không có chúng sinh, không thọ mạng
Các pháp vốn không, không có tướng
Cũng không có sự tuần tự sinh
Tánh pháp xưa nay luôn tịch tĩnh
Không có tạo tác, tựa hư không.
Quán biết tướng của tất cả pháp
Vốn là không tánh thật rõ ràng
Quán sắc như bọt, thọ bong bóng
Tướng lá dạn nắng, thọ cây chuối.
Tâm là huyễn hóa, bốn đại không
Quán nhập khác nào kẻ đui điếc
Lại quán tâm ý không trong ngoài
Tâm không trụ xứ, “giới” không hai.
Không chấp các pháp, sắc, tướng sắc
Tuy biết như thế, không kiêu mạn
Quán tất cả pháp đều bình đẳng
Một vị, một thừa, một nguồn đạo.
Hiểu biết tất cả nghĩa chân thật
Quán sát pháp giới cũng như vậy
Không có âm thanh quán âm thanh
Không có tâm ý quán tâm ý.
Không có văn tự quán văn tự
Đó là thật biết về pháp giới
Nghĩa của các pháp không thể nói
Âm thanh văn tự cũng như vậy.
Thật biết Khổ, Tập, Diệt và Đạo
Buộc tâm vào bốn pháp Niệm xứ
Đối với pháp giới không phân biệt
Chúng đạt được tâm đại tự tại.
Đoạn trừ tất cả mọi phiền não
Tu bốn Chánh cần, hành tinh tấn
Là đạt vô ngại đại tự tại
Siêng năng tu tập bốn Như ý.*

Không hề tham chấp về các pháp
 Tu tập tín căn cũng như vậy
 Luôn thích an trụ nơi nhàn tịnh
 Vì thế tu tập căn tinh tấn.
 Tâm không lo nghĩ biết chân thật
 Vì thế tu tập pháp niệm căn
 Có thể điều phục mọi tâm tưởng
 Vì thế tu tập pháp định căn.
 Nhờ quán sát rõ về pháp giới
 Vì thế tu tập pháp tuệ căn
 Vì muốn biết rõ về pháp giới
 Thế nên tu tập bảy Giác phần.
 Không quán các pháp là một, hai
 Nên đã tu tập tám Chánh đạo
 Tùy thích ban cho các tài vật
 Và tùy ý thích thọ trì giới.
 Lại còn thanh tịnh cả trong ngoài
 Đó chính là pháp đại thần thông
 Bản tánh các pháp vốn thanh tịnh
 Vì thế tu tập đại Từ bi.
 Đoạn trừ mọi ưa thích phiền não
 Vì thế tu tập về tâm Hỷ
 Bản tánh các pháp vốn thanh tịnh
 Khứ, lai, hiện tại cũng như vậy.
 Nếu quán các pháp không sinh diệt
 Người ấy tức đạt biết chân thật.

Lúc đó, Đức Phật lại dạy Bồ-tát Hải Tuệ:

–Đại Bồ-tát thành tựu pháp tịnh, tâm chân thật, không khi dối,
 bình đẳng với tất cả chúng sinh, đạt trí chân thật, chứng Tam-muội Đại
 trí tịnh ấn; an trụ nơi Tam-muội căn bản. Thế nào là Tam-muội căn
 bản? Tu đại Từ bi vì chúng sinh, tuy được vật cúng tâm không kiêu
 mạn, bị mắng chê hủ nhục tâm không tự ti. Không tự cao nên đối với
 pháp tánh, danh tự không kiêu mạn, không ngã mạn, nghiệp thân, khẩu,
 ý phát sinh từ trí tuệ, mọi nghiệp đều tùy trí. Thế nào là thân nghiệp
 tùy trí của Bồ-tát? Đạt thân hình đoan nghiêm thù thắng chúng sinh
 trông thấy tức được điều phục tất cả, điều phục bốn oai nghi của thân.
 Đoạn trừ lỗi lầm, sự không vừa ý của thân, thân thanh tịnh trang

nghiêm bằng tướng tốt, đầy đủ các căn, không kiêu mạn với sắc thân mình, không khinh khi kẻ xấu, không tham chấp thân quán pháp giới và nghiệp của thân, đã biết rõ về sắc, nghĩ đến Pháp thân, không vì tìm thức ăn, vì điều phục chúng sinh nên nhận vật cúng, thường tu hạnh Thánh, không vì tham, sân, si, thọ trì tịnh giới, ủng hộ chánh pháp. Đại Bồ-tát trọn vẹn thân nghiệp tùy trí như thế, đạt sức thần thông, sức vô úy. Nhờ sức lực đó hiện thân khắp các cõi Phật, như hiện sắc thân ở cõi này, các cõi khác cũng thế. Phóng ánh sáng chiếu soi vô lượng cõi nước nơi mười phương ánh sáng đó mềm mại, chúng sinh gặp được, trừ hết phiền não, đoạn phiền não rồi đạt an lạc. Đó là thân nghiệp tùy trí của Bồ-tát. Thế nào là khẩu nghiệp tùy trí của Bồ-tát? Xa lìa sáu mươi bốn nghiệp ác của khẩu. Đó là lời: Thô, nặng, phi thời, hư vọng, lậu hoặc, tự tại, tự cao, khinh đối, phá trừ, không hiểu rõ, tán loạn, thấp, cao, lỗi, ác, sợ, nuốt lời, tranh chấp, dua nịnh, khi dối, não hại, khiếp nhục, tà, tội, câm, nhập, thiêu, địa ngục, hư giả, mạn, khinh, không yêu thương, tội lỗi, lầm lẫn, ly biệt, ác hại, hai lưỡi, không nghĩa, không bảo hộ, ham thích, dối, giết, hại, nói dối người, hủy báng Tam bảo.

Thiện nam! Đại Bồ-tát xa lìa tất cả lời ác, mọi lời nói đều là lời thật, chân, giải thoát, như thật, mọi người thích nghe, tất cả âm thanh, tất cả ngôn ngữ, làm thanh tịnh căn chúng sinh, giúp chúng sinh đoạn trừ phiền não, lời Phật, lời cam lồ vang xa khắp mười phương cõi nước, trừ hết tất cả khổ não của chúng sinh, nghĩa sâu rộng, điều phục chúng sinh, không làm ác. Đó là khẩu nghiệp tùy trí của Bồ-tát. Thế nào là ý nghiệp tùy trí của Bồ-tát? An trụ nơi một tâm biết tâm của tất cả chúng sinh, luôn sống trong thiền định, hiện các oai nghi. Tất cả quân ma, Thanh văn, Duyên giác đều không thể biết cảnh nơi đối tượng duyên của tâm, không tự hại, không tìm cách hại người, hiểu tất cả pháp, thông đạt không ngại, đạt tâm nhưng không thọ nhận, không chứng diệt. Đó là ý nghiệp tùy trí của Bồ-tát. Ấy là căn bản của Tam-muội Tịnh ấn. Căn bản đó còn có mười: thanh tịnh tâm vừa phát; thanh tịnh đạo Bồ-đề; thanh tịnh sáu pháp Ba-la-mật; thanh tịnh tuệ chính nên tu Tam-muội; thanh tịnh tướng; thanh tịnh vẻ đẹp; thanh tịnh Đà-la-ni; thanh tịnh an trụ như pháp; thanh tịnh không lỗi lầm; thanh tịnh ba mươi bảy phẩm Trợ đạo.

Thiện nam! Tam-muội Tịnh ấn đủ ba mươi pháp: bên trong thanh tịnh; bên ngoài thanh tịnh; tâm thanh tịnh; thanh tịnh kiêu mạn; thân thanh tịnh; mắt thanh tịnh; tất cả chúng sinh, không chúng sinh thanh

tịnh, tánh của tất cả pháp vốn tịnh, tất cả pháp đều cùng một vị thanh tịnh, Không, Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát thanh tịnh; tất cả các pháp nhập pháp giới thanh tịnh; tất cả các pháp nhập vào một tánh thanh tịnh; tất cả giải thoát thanh tịnh; vô vi thanh tịnh; quán mười hai nhân duyên thanh tịnh; mười Lực bốn Vô úy thanh tịnh; vô thắng thanh tịnh; trí biết của tất cả pháp thanh tịnh; nghiệp quá khứ thanh tịnh; Từ bi thanh tịnh; không bỏ chúng sinh thanh tịnh; đoạn trừ nghiệp ma thanh tịnh; trừ tham bên trong thanh tịnh; đoạn hết tập khí thanh tịnh; một niệm biết tất cả pháp thanh tịnh; không mất tâm niệm thanh tịnh; đầy đủ trang nghiêm thanh tịnh. Đó là ba mươi pháp của Tam-muội Tịnh ấn. Sau khi đạt Tam-muội này, có được tám pháp Bất cộng: cõi nước mình ở; mặt đất bằng kim cang; mỗi cây có vô số cành lá; hoa trái; chúng sinh không khởi phiền não; địa ngục; ngựa quý; súc sinh thấy Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề, đạt pháp lạc; ánh sáng chiếu vô số cõi nước; các cõi chấn động sáu cách; không ai tổn hại; trí biết tất cả pháp trong một niệm.

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Như biết các pháp tựa hư không
 Bản tánh thanh tịnh không sinh diệt
 Thanh tịnh trí ấn của Như Lai
 Và được an trụ định căn bản.
 Tuy được vật cúng tâm không thích
 Không giận khi bị người nhục mạ
 Tu tập Từ bi tâm bình đẳng
 Thành tựu trọn vẹn định Tịnh ấn.
 Xa lìa tất cả tâm kiêu mạn
 Tâm tánh chân thật không tự cao
 Chê trách phiền não pháp trời buộc
 Như thế gọi là định Tịnh ấn.
 Thân nghiệp đoạn trừ tất cả ác
 Trang nghiêm tướng tốt ba mươi hai
 Thanh tịnh đầy đủ cả các căn
 Không khởi kết sử kiêu mạn đó.
 Thấy kẻ xấu xí không xinh đẹp
 Nghèo hèn bần khổ, không khinh khi
 Vì pháp Bồ-đề giảng chánh pháp
 Như thế gọi là định Tịnh ấn.*

Quán sát thật tánh của thân mình
Trừ tưởng tham thân của chúng sinh
Nhờ thế thành tựu Pháp thân Phật
Xa lìa tất cả thân tạp thực.
Sống trong thiền định pháp hỷ thực
Vì mọi quần mê nhận thức ăn
Nuôi lớn mạng pháp vị cam lồ
Đó được gọi là định Tịnh ấn.
Thích hành hạnh Thánh giữ giới Phật
Đoạn trừ tất cả tham, sân, si
Bồ-tát trước tự điều phục thân
Sau đó thuyết giảng cho chúng sinh.
Thần thông đi lại khắp mười phương
Điều phục chúng sinh dạy pháp Phật
Thị hiện thân hình như thân chúng
Tùy thuận căn tánh giảng chánh pháp.
Thân phóng vô số hào quang sáng
Soi rọi cõi nước ở mười phương
Dập tắt lửa phiền não chúng sinh
Tăng trưởng công đức tâm Bồ-đề.
Chúng sinh khổ não ba đường ác
Thấy ánh sáng này đạt pháp lạc
Xa lìa tất cả khổ não kia
Thành tựu lòng tin, tu nghiệp lành.
Như Lai thuyết giảng tịnh thân nghiệp
Vì độ chúng sinh tịnh thân Phật
Nếu ai tu tập nghiệp như thế
Đạt thân thanh tịnh như chư Phật.
Đoạn trừ hết thấy nghiệp ác khẩu
Tiếng nói vi diệu phát từ trí
Đại chúng thích nghe lời mình nói
Nghe rồi tất cả phát mầm lành.
Là sáu mươi bốn nghiệp ác khẩu
Người này thuyết giảng pháp cam lồ
Thuyết giảng pháp vô vi Đại thừa

Hiểu rõ ngôn ngữ của chúng sinh.
 Không có những lời tham, sân, si
 Thuyết giảng thật nghĩa sâu xa đó
 Tiếng nói vang xa khắp mười phương
 Chỉ rõ tất cả nghĩa chân thật.
 Không giận dù bị đánh, hủy, hại
 Tâm luôn thương yêu lời thân ái
 Vì chúng giảng pháp không thể nói
 Tuy giảng giáo pháp tâm không kiêu.
 Nếu ai thanh tịnh nghiệp như thế
 Đoạn trừ pháp ác của khẩu nghiệp
 Như Lai thuyết giảng tịnh khẩu nghiệp
 Giúp chúng sinh đạt lười rộng dài.
 Nếu ai tu tập ý nghiệp lành
 Người ấy một niệm các tâm
 Thường ở thiên định hiện oai nghi
 Diệt trừ ma nghiệp tâm không ngạo.
 Không nhận, kham nhận vì chúng sinh
 Hiểu biết chân thật, không chứng diệt
 Tất cả quân ma không biết tâm
 Thanh văn, Duyên giác cũng như vậy.
 Không tự hại mình và hại người
 Quan sát pháp giới thật sâu xa
 Nếu muốn thành tựu định Tịnh ấn
 Thường nên tu tập mười pháp lành.
 Thanh tịnh trang nghiêm cảnh giới Phật
 Thanh tịnh pháp lành và sáu Độ
 Đầy đủ công đức thân tướng đẹp
 Đạt Đà-la-ni thuyết vô ngại.
 An trụ đúng pháp thanh tịnh tâm
 Không mất tâm niệm, dạy vô ngã
 Trừ tất cả chướng tuệ vô ngại
 Ý không lỗi lầm, đủ công đức.
 Tu pháp trợ đạo, không phóng túng
 Dạy pháp Bồ-đề cho chúng sinh
 Đi khắp cõi nước thân không ngại

*Giảng dạy chánh pháp độ mọi loài.
Thành tựu trọn tám pháp Bất cộng
Đầy đủ công đức thật vô lượng
Mặt đất kim cương đủ loại cây
Bồ-tát an tọa cõi Bồ-đề.
Nếu ai đầy đủ công đức đó
Nên thương tu tập định Tịnh ấn
Như Lai nhờ tu chánh định này
Thành tựu công đức không thể lường.*

